

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. QUY NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2017/HSST

Ngày: 29 - 8 – 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc

2. Bà Hoàng Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hoàng Thu Thủy là Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2017/HSST/QĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Văn Đ, tên gọi khác: T, sinh năm 1981 tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 24, khu vực 4, phường T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, chỗ ở: Tổ 6, khu vực 1, phường B, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 05/12; con ông Phan Văn Đ sinh năm 1939 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1946; có vợ là Lâm Thị T sinh năm 1990, có 03 con, lớn nhất 07 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/8/2008, bị Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 24/02/2012, bị Công an phường Trần Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định xử phạt 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 05/12/2012, bị Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn; có mặt.

- Người bị hại:

Chị Vi Nguyễn Hoài N, sinh năm 1989; Trú tại: số nhà 228 đường Quang Trung, thị trấn N, huyện P, T. Bình Định; Vắng mặt.

Chị Trần Thị T, sinh năm 1971; Trú tại: Tổ 7, khu vực 1, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Vắng mặt.

Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn N 3, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; Vắng mặt.

Anh Tạ Lương T, sinh năm 1957; Trú tại: Thôn 3, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Huỳnh Tấn B sinh năm 1969 và vợ là chị Đỗ Thị L sinh năm 1973; đồng trú tại: Thôn Tân Dân, xã Nhơn An, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tài sản sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân, Phan Văn Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bằng cách dùng thủ đoạn đi vào các bệnh viện trên địa bàn TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, vào các phòng bệnh, tìm tài sản của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân để sơ hở thì lấy trộm. Từ ngày 04/4/2017 đến ngày 26/5/2017 Phan Văn Đ đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào sáng ngày 04/4/2017, Đ đón xe buýt đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định rồi đi dạo các phòng tìm tài sản. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Đ đến trước phòng số 2 thuộc Khoa Nhi, phát hiện chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7, màu vàng đồng, ốp lưng điện thoại màu xanh có hình con gấu của chị Vi Nguyễn Hoài N đang sạc pin để trên tủ sắt đựng đồ cá nhân đặt sát cửa sổ hành lang, không có người trông coi, Đ đưa tay trái qua cửa sổ rút dây sạc, lấy điện thoại, tắt nguồn bỏ vào túi quần trái rồi bỏ đi. Sau đó, Đ vứt bỏ sim của điện thoại trộm được thay sim khác để sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/5/2017, Phan Văn Đ điều khiển xe mô tô 77L1-767.60 đến Bệnh viện Đa khoa TP. Quy Nhơn, đi dạo qua các khoa, phòng. 12 giờ cùng ngày, Đ đến trước phòng số 01 thuộc Khoa bệnh Nhiệt đới ở tầng trệt, phát hiện chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J5, màu trắng của chị Trần Thị T đang để đầu giường số 01, sát cửa ra vào, thấy chị T đang ngủ, hướng đầu quay ra cửa, mặt quay vào trong phòng nên Đ dùng tay phải lấy điện thoại của chị T, tắt nguồn, rút bỏ sim, bỏ điện thoại vào túi quần, mang về nhà cất giấu ở tủ quần áo.

Vụ thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 25/5/2017, Đ điều khiển xe mô tô 77L1-767.60 đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định, đến trước cổng Bệnh viện, Đạm mua 01 hộp cơm cầm theo với thủ đoạn đóng giả người nhà bệnh nhân để không bị nghi ngờ. Sau đó, Đ mang hộp cơm vào Bệnh viện, đi dạo các phòng. Khoảng 11 giờ 15 phút, Đ đến phòng số 10 thuộc khu trung cao, phát hiện chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 5, màu vàng đồng đang cắm sạc pin để dưới gối trên giường bệnh số 02 của anh Tạ Lương T không có người trông coi, Đ đến rút sạc pin, lấy điện thoại bỏ vào túi quần phải rồi bỏ đi. Sau đó, Đ vứt bỏ sim, gắn sim của mình vào điện thoại trộm được rồi sử dụng.

Vụ thứ tư: Khoảng 08 giờ ngày 26/5/2017, Phan Văn Đ đón xe buýt đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định, đi dạo đến trước phòng số 8 thuộc Khoa Nhi thì thấy anh Trần Ngọc H đang nằm ngủ, trên giường xếp ở hành lang trước phòng có chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S6 edge, màu trắng của anh H để ở đầu giường, đang mở nhạc. Thấy xung quanh không có người, Đ lén lút đến gần, dùng tay phải lấy điện thoại, tắt nguồn, giấu vào túi quần rồi bỏ đi. Sau đó, Đ rút bỏ sim, mang về nhà cất giấu điện thoại trộm được trong tủ quần áo.

Ngày 01/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn định giá và kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 5, màu vàng đồng, chất lượng còn lại khoảng 90%, có giá trị 9.000.000 (chín triệu) đồng, chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu trắng, chất lượng còn lại 70%, có giá trị 2.000.000 (hai triệu) đồng, chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 edge, màu trắng, chất lượng còn lại khoảng 90%, có giá trị 6.000.000 (sáu triệu) đồng, chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng đồng, chất lượng còn lại 70%, có giá trị 5.000.000 (năm triệu) đồng. Tổng cộng: 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn đã thu hồi 04 chiếc điện thoại trên, trả lại cho các bị hại Vi Nguyễn Hoài N, Trần Thị T, Tạ Lương T, Trần Ngọc H. Những người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Ngoài ra, trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đạm, Cơ quan cảnh sát điều tra công an TP. Quy Nhơn còn thu giữ: 01 chứng minh nhân dân (CMND), 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đỗ Thị L, 01 CMND mang tên Huỳnh Tấn B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 thẻ khách hàng của Siêu thị Coopmart mang tên Huỳnh Hoàng M. Đ khai đã nhặt được các giấy tờ trên tại gốc cây xanh trong khuôn viên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra công an TP. Quy Nhơn đã trả lại các giấy tờ nói trên cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 92/QĐ -KSĐT ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản tại các bệnh viện trên địa bàn TP. Quy Nhơn, chiếm đoạt 04 chiếc điện thoại di động các loại có tổng giá trị 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự (BLHS), xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Phan Văn Đốc đầy đủ sức khỏe và có trình độ học vấn nhất định đủ để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, mặt khác, bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nên biết rất rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật, từ những lần phạm tội trước, bị cáo biết rõ trong các bệnh viện, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân vì bệnh tật hoặc chăm sóc người bệnh mệt hoặc bận rộn, sơ hở trong việc quản lý tài sản nên đã đi đến các bệnh viện trên địa bàn TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, giả làm người nhà bệnh nhân vào trong các phòng bệnh hoặc đứng ở ngoài phòng bệnh quan sát, lợi dụng lúc bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân ngủ quên hoặc đi ra ngoài, sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút lấy điện thoại di động của họ, tắt nguồn, tháo sim cất giấu hoặc thay sim khác để sử dụng. Bị cáo đã lấy chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7, màu vàng đồng, ốp lưng điện thoại màu xanh có hình con gấu của chị Vi Nguyễn Hoài N, chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J5, màu trắng của chị Trần Thị T, chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 5, màu vàng đồng của anh Tạ Lương T và chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S6 edge, màu trắng của anh Trần Ngọc H. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì tổng giá trị 04 chiếc điện thoại di động bị cáo chiếm đoạt là 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng nên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, tăng thêm sự lo lắng, bất an cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân trong các bệnh viện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo lấy trộm 04 chiếc điện thoại vào thời gian, địa điểm khác nhau, mỗi lần lấy 01 chiếc điện thoại khác nhau, giá trị mỗi chiếc điện thoại đều trên 2.000.000 (hai triệu đồng) nên thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS, bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, xử bị cáo với mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

Bồi thường thiệt hại:

Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị bị cáo chiếm đoạt, không ai có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an TP. Quy Nhơn thu giữ từ bị cáo: 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đỗ Thị L, 01 CMND mang tên Huỳnh Tấn B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 thẻ khách hàng của Siêu thị Coopmart mang tên Huỳnh Hoàng M.

Bị cáo khai đã nhặt được các loại giấy tờ trên tại gốc cây xanh trong khuôn viên bệnh viện. Chị B và anh L khai các loại giấy tờ trên là của vợ chồng anh chị và đều bị mất cùng với tiền, điện thoại di động vào ngày 12/5/2017 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định. Bị cáo thống nhất đề cơ quan điều tra trả lại các giấy tờ trên cho chị L, anh B. Chị L, anh B nhận lại giấy tờ, không yêu cầu gì thêm.

Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội “ Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/5/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- CQ CSĐT CA thành phố Q;
- Đội ĐTTH CA thành phố Q;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Thúy

